

UBND HUYỆN THỦY NGUYÊN
TRƯỜNG TIỂU HỌC NGŨ LÃO
-----o0o-----

HỒ SƠ
ĐỀ NGHỊ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2023 - 2024

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thủy Nguyên

Tháng 5/2024

Số: 43 /QĐ-THNL

Ngũ Lão, ngày 10 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Tổ tự đánh giá mức độ Chuyển đổi số
Năm học 2023-2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC NGŨ LÃO

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện công văn số 174/CV-GDĐT, ngày 04/5/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thủy Nguyên V/v hướng dẫn triển khai đánh giá mức độ CDS của các cơ sở giáo dục phổ thông;

Thực hiện Kế hoạch số 14 /KH-THNL ngày 30/9/2023 của trường Tiểu học Ngũ Lão về việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2023- 2024;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ tự đánh giá mức độ Chuyển đổi số trường Tiểu học Ngũ Lão năm học 2023-2024 gồm có 11 thành viên. (Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Tổ tự đánh giá có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2023-2024; phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, triển khai tự đánh giá theo từng tiêu chí và tiêu chuẩn trên cơ sở có minh chứng cụ thể của nhà trường theo đúng hướng dẫn của Phòng GDĐT huyện. Thành viên của Hội đồng có nhiệm vụ thực hiện theo sự phân công, chỉ đạo của đồng chí trưởng ban.

Điều 3. Các ông bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày kí.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đào Thị Thu Hợp



DANH SÁCH

**Tổ tự đánh giá mức độ Chuyển đổi số
Năm học 2023-2024**
(Kèm theo Quyết định số 43/QĐ-THNL ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Hiệu trưởng nhà trường)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ tổ tự đánh giá
1	Bà Đào Thị Thu Hợp	Hiệu trưởng	Tổ trưởng
2	Bà Đoàn Thị Minh Dự	P.Hiệu trưởng	Tổ phó
3	Bà Đỗ Thị Kim Oanh	P.Hiệu trưởng	Tổ phó
4	Bà Nguyễn Thị Vân	Nhân viên Thư viện	Thành viên
5	Bà Lại Thị Lộc	TT Tổ 4,5	Thành viên
6	Bà Vũ Quỳnh Nga	TT Tổ 2,3	Thành viên
7	Bà Nguyễn Thị Thanh Hà	TT Tổ 1	Thành viên
8	Bà Lê Thị Huân	KT	Thành viên
9	Bà Bùi Thảo Trang	GV	Thành viên
10	Bà Phạm Thị Thanh Thảo	GV	Phụ trách CNTT
11	Nguyễn Thị Lan	GV-TKHD	Thư kí

(Danh sách gồm 11 thành viên)

KẾ HOẠCH

Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2023-2024

Thực hiện Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 25/3/2022 của UBND huyện Thủy Nguyên Kế hoạch Tuyên truyền về chuyển đổi số trên địa bàn huyện Thủy Nguyên giai đoạn 2022-2025;

Thực hiện công văn số 174/CV-GDDĐT, ngày 04/5/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thủy Nguyên V/v hướng dẫn triển khai đánh giá mức độ CDS của các cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 41 /QĐ-THNL ngày 10/5/2024 về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2023-2024 của trường Tiểu học Ngũ Lão;

Trường Tiểu học Ngũ Lão xây dựng kế hoạch triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2023-2024, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên về ý nghĩa, tác dụng của chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo. Thúc đẩy chuyển đổi số ở nhà trường.
- Phát hiện các điển hình, mô hình chuyển đổi số làm tốt để nhân rộng, tạo phong trào thực hiện chuyển đổi số trong nhà trường.
- Đảm bảo thực hiện kiểm tra, đánh giá khách quan, thực chất, công bằng kết quả chuyển đổi số trong đơn vị. Trong quá trình tự đánh giá, thực hiện thu thập, lập danh mục minh chứng theo các tiêu chí của Bộ chỉ số.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng áp dụng

Việc đánh giá mức độ Chuyển đổi số được áp dụng đối với các trường tiểu học, THCS và PTCS trên địa bàn Huyện.

2. Cấu trúc Bộ chỉ số

Cấu trúc của Bộ chỉ số gồm 02 nhóm tiêu chí thành phần như sau:

- Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong dạy, học”.
- Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong quản trị nhà trường”.



Chi tiết Bộ chỉ số tại Phụ lục kèm theo (thực hiện Kế hoạch số 213/KH-BGDĐT ngày 01/3/2024 của Bộ GDĐT về việc triển khai thí điểm Học bạ số cấp Tiểu học, đề nghị tăng chỉ số đánh giá 2.3: *Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử (File PDF: tối đa 5 điểm; Áp dụng chứng thư số: tối đa 15 điểm)*

3. Mức độ chuyển đổi số

Mức độ chuyển đổi số tại nhà trường được đánh giá theo từng nhóm tiêu chí thành phần (như mục 2), thang điểm tối đa là 100, mỗi nhóm tiêu chí được đánh giá ở ba mức độ:

- Mức chưa đáp ứng (Mức độ 1): Tổng điểm của mỗi nhóm tiêu chí dưới 50. Ở mức này, nhà trường chưa đáp ứng các yêu cầu cơ bản về triển khai chuyển đổi số.

- Mức đáp ứng cơ bản (Mức độ 2): Tổng điểm của mỗi nhóm tiêu chí đạt từ 50 đến 75. Ở mức này, nhà trường đã đáp ứng yêu cầu cơ bản về triển khai chuyển đổi số.

- Mức đáp ứng tốt (Mức độ 3): Tổng điểm của mỗi nhóm tiêu chí đạt trên 75. Ở mức này, nhà trường đáp ứng tốt các yêu cầu cơ bản và một số yêu cầu nâng cao về triển khai chuyển đổi số.

4. Quy định việc tự đánh giá; nộp hồ sơ, báo cáo

a) Việc tự đánh giá, xếp loại

- Nhà trường thành lập Hội đồng tự kiểm tra, đánh giá mức độ chuyển đổi số tại đơn vị.

- Thực hiện việc tự đánh giá theo quy định (có Biên bản lưu hàng năm).

- Lập hồ sơ, sắp xếp các minh chứng theo từng nhóm tiêu chí; lưu trữ, bảo quản tại đơn vị, phục vụ công tác kiểm tra, thẩm định của cấp trên khi được yêu cầu.

- Báo cáo kết quả tự đánh giá và chuẩn bị minh chứng phục vụ việc đánh giá ngoài và công nhận mức độ chuyển đổi số của đơn vị.

b) Việc nộp hồ sơ, báo cáo

- Hồ sơ được đóng thành quyển, sắp xếp theo thứ tự như sau:

+ Bìa (mẫu M1);

+ Tờ trình (mẫu M2);

+ Biên bản tự kiểm tra, đánh giá mức độ chuyển đổi số (mẫu M3);

+ Báo cáo công tác triển khai việc đánh giá mức độ chuyển đổi số (mẫu M4);

+ Quyết định phê duyệt kết quả tự đánh giá.

- Nộp kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số (bản pdf, có đủ tính pháp lý) theo Phụ lục về Phòng Giáo dục và Đào tạo theo đường Link trực tuyến

https://docs.google.com/forms/d/e/1FAIpQLScuXfd1ud4uwUfcDHTnQFkFScgx4cQjCm7HJvZWcQAlox1RHA/viewform?usp=sf_link trước ngày 31/5/2024.

III. NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên trong nhà trường về ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo trong giai đoạn hiện nay.

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ nội dung của Quyết định 4725/QĐ-BGDĐT đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Nhà trường tiến hành thu thập, tập hợp, lập danh mục minh chứng theo các tiêu chí của Bộ chỉ số.

- Triển khai các nhiệm vụ đảm bảo đúng tiến độ, nội dung của Kế hoạch theo phụ lục đính kèm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

a) Ban giám hiệu ban hành kế hoạch, thực hiện tự đánh giá, chấm điểm mức độ chuyển đổi số theo các tiêu chí của Bộ chỉ số. Hiệu trưởng ban hành quyết định phê duyệt kết quả tự đánh giá.

b) Báo cáo công tác triển khai tự đánh giá, kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số về phòng giáo dục (*Bộ hồ sơ được quy định tại mục 4 phần b của Kế hoạch này*) theo đúng thời gian quy định

c) Cập nhật kết quả tự đánh giá lên hệ thống cơ sở dữ liệu Ngành tại <https://truong.haiphong.edu.vn> trước ngày 31/5/2024.

Trên đây là kế hoạch triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2023-2024 của trường Tiểu học Ngũ Lão.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- BGH nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đào Thị Thu Hợp

Ngũ Lão, ngày 25 tháng 5 năm 2024

BIÊN BẢN

**Tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường
Năm học 2023 - 2024**

- * Thời gian: 14 giờ 00 phút ngày 25 tháng 5 năm 2024
- * Địa điểm Phòng Hội trường trường Tiểu học Ngũ Lão
- * Thành phần:

1. Chủ trì: Bà Đào Thị Thu Hợp Chức vụ: Hiệu trưởng

2. Thư ký: Bà Nguyễn Thị Lan - Giáo viên.

3. Thành phần khác:

Bà Đoàn Thị Minh Dự - Phó Hiệu trưởng

Bà Đỗ Thị Kim Oanh – Phó Hiệu trưởng

Bà Nguyễn Thị Vân – Nhân viên Thư viện

Bà Lại Thị Lộc – Tổ trưởng chuyên môn

Bà Vũ Quỳnh Nga – Tổ trưởng chuyên môn

Bà Nguyễn Thị Thanh Hà – Tổ trưởng chuyên môn

Bà Lê Thị Huân – Kế toán

Bà Phạm Thị Thanh Thảo – Giáo viên phụ trách UDCNTT

Bà Bùi Thảo Trang Chức vụ: Giáo viên

Thực hiện công văn số 174/CV-GDDT, ngày 04/5/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thủy Nguyên V/v hướng dẫn triển khai đánh giá mức độ CDS của các cơ sở giáo dục phổ thông;

Trường Tiểu học Ngũ Lão đã tiến hành tự đánh giá, mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định.

Kết quả tự đánh giá, xếp loại như sau:

PHỤ LỤC

**BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ
TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG**

(Kèm theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT)

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng (Đối với các minh chứng là văn bản, quy chế của nhà trường, yêu cầu ghi rõ số, ngày ban hành, tên văn bản)
1.6.	Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số: - Tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu	20	7	Mức 3	- 100% giáo viên
	- Tỷ lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học		7		- 70% giáo viên
	- Tỷ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử		4		- 60% giáo viên
1.7.	Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyển đổi số dạy, học: - Tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học	20	8	Mức 2	100% phòng học
	Mức độ đáp ứng yêu cầu môn Tin học		5		2HS/máy tính
	- Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phục trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử)		0		Không có
2	Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục	100	83	Mức 3	
2.1.	Cơ sở giáo dục thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (thông tin: Họ tên, chức vụ, email, điện thoại)				Quyết định số 85/QĐ-THNL ngày 15/10/2023 về việc thành lập Tổ chỉ đạo, phụ trách, triển khai UDCNTT và chuyển đổi số năm học 2023-2024. (Tổ trưởng: Đào Thị Thu Hợp - Hiệu trưởng. Email: hophuanlu@gmail.com , ĐT: 0836988688)

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng (Đối với các minh chứng là văn bản, quy chế của nhà trường, yêu cầu ghi rõ số, ngày ban hành, tên văn bản)
2.2.	Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số				Kế hoạch số 81/KH-THNL ngày 15/10/2023 về việc Ứng dụng CNTT và CDS năm học 2023-2024
2.3	Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường (cung cấp thông tin: tên giải pháp, tự xây dựng/mua/thuê): - Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường	70	4	Mức 3	<p>- Quyết định số 85/QĐ-THNL ngày 15/10/2023 về việc thành lập Tổ chỉ đạo, phụ trách, triển khai UDCNTT và chuyển đổi số. (Có Quy chế sử dụng hệ thống quản trị trang web nhà trường; hệ thống quản trị trang Fanpage Facebook nhà trường).</p> <p>- Triển khai học bạ số, CTS: 0201062599 Hợp đồng chữ ký số: 052024-BHTN/ TTKD HP/HĐ VNPT-CA ngày 13/5/2024</p> <p>https://truong.haiphong.edu.vn/Default.aspx</p> <p>https://edoc.smas.edu.vn/auth/login</p> <p>https://qltsapp.misa.vn/login</p> <p>https://haiphong qlcb.vn/Wiew/employee/employeeProfileList</p> <p>https://haiphong qlcb.vn/Logi</p>
	- Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập)		6		
	- Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử		10		
	- Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV		5		
	- Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất		9		
	- Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh		9		
	- Có triển khai phân hệ quản lý kế toán		5		
	- Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý)		5		
2.4.	Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến: - Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường (thông tin: Qua OTT (Over The Top) hoặc qua ứng dụng web)	30	8	Mức 3	<p>https://zaloweb.me/</p> <p>https://tuyensinhdaucap.haiphong.edu.vn/</p> <p>https://emisapp.misa.vn/r/Fee/Dashboard/OverView</p>
	- Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến:		12		

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng (Đối với các minh chứng là văn bản, quy chế của nhà trường, yêu cầu ghi rõ số, ngày ban hành, tên văn bản)
	- Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt.		9		

*** Tự nhận xét, đánh giá:**

- Ưu điểm:

+ Nhà trường chú trọng bồi dưỡng đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyên đổi số. Trước hết là kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày.

+ Trong quản lý giáo dục, nhà trường đã triển khai số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung từ sở GDĐT, phòng GDĐT đến nhà trường. Hiện nay đã số hóa và định danh dữ liệu của giáo viên và học sinh. Cơ sở dữ liệu này vừa qua cũng đã hỗ trợ đắc lực việc quản lý nhân sự, học sinh, kết quả học tập, lưu giữ kết quả học tập của học sinh, sử dụng học bạ số và thống kê, báo cáo trong toàn trường. Nhà trường đã sử dụng phần mềm quản lý trường học, quản lý tài sản, quản lý văn bản điện tử, quản lý cán bộ, phần mềm kế toán, phần mềm thu, phần mềm tuyển sinh đầu cấp, kho học liệu số K12online, phần mềm quản lý hồ sơ và hầu hết cán bộ, giáo viên, nhân viên đều vận dụng hiệu quả, tích cực. Công tác thu phí không dùng tiền mặt đã được triển khai với toàn bộ GV, NV và CMHS toàn trường và bắt đầu thực hiện từ học kì 2 của năm học 2022-2023 đến nay.

+ Nhà trường đã triển khai sử dụng văn bản, hồ sơ điện tử thay thế văn bản, tài liệu giấy, sổ điểm học bạ số.

+ Về nhân lực, nhà trường triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, môn Tin học được đưa vào giảng dạy bắt buộc ngay từ lớp 3 và 100% học sinh lớp 3,4 được học Tin học 01 tiết/ tuần; mô hình giáo dục STEM bước đầu giáo viên được tiếp cận, tiến tới dạy lồng ghép trong các môn học, gắn việc học của học sinh thông qua các hoạt động ứng dụng công nghệ để giải quyết các bài toán và hiện tượng trong cuộc sống.

+ Về dạy - học, 100% giáo viên toàn trường sử dụng thành thạo CNTT; tham gia làm bài giảng điện tử e-learning, bài giảng điện tử có chất lượng, tham gia xây dựng ngân hàng đề, câu hỏi trắc nghiệm ... góp phần xây dựng xã hội học tập và đẩy mạnh việc học tập suốt đời.

+ Nhà trường đã xây dựng được 1 phòng học thông minh với 1 màn hình ti vi cảm ứng và 10 ipart

- Tồn tại, hạn chế

+ Số hóa, xây dựng, cập nhật học liệu số, thẩm định, chia sẻ học liệu số đòi hỏi sự đầu tư lớn về nhân lực (gồm cả nhân lực quản lý và nhân lực triển khai) cũng như tài chính để đảm bảo khai thác học liệu số đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu, tham khảo của giáo viên và học sinh vì vậy vấn đề khai thác học liệu số (như sách điện tử, thư viện điện tử, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, bài giảng điện tử, phần mềm học liệu điện tử...) còn mang tính tự phát, chưa thành hệ thống, khó kiểm soát chất lượng và nội dung học tập.

+ Trình độ tin học của một số CBGVNV còn hạn chế nên việc thực hiện UDCNTT còn gặp nhiều vất vả.

- Phương hướng triển khai

+ Tuyên truyền phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm, thông suốt về tư tưởng và quyết tâm hợp lực thực hiện chuyển đổi số trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

+ Tiếp tục đẩy mạnh khai thác CSDL ngành, các dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân; thực hiện số hóa triệt để, hoạt động chỉ đạo, điều hành, giao dịch, họp, tập huấn được vận dụng tối đa trên môi trường mạng.

+ Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng modul theo nhu cầu thực tế của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

+ Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng mạng đồng bộ, thiết bị công nghệ thông tin thiết thực phục vụ dạy - học, tạo cơ hội học tập cho giáo viên và học sinh.

+ Thúc đẩy phát triển học liệu số (phục vụ việc dạy - học, kiểm tra, đánh giá, học sinh), tiếp tục đổi mới cách dạy và học trên cơ sở áp dụng công nghệ thông tin, khuyến khích và hỗ trợ áp dụng mô hình giáo dục đào tạo mới dựa trên các nền tảng số.

+ Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên kiến thức, kỹ năng CNTT, an toàn thông tin cần thiết để tác nghiệp trên môi trường số, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

Kết quả đánh giá, xếp loại trên đã được tất cả các thành viên của Tổ tự đánh giá nhất trí 100% và ký tên vào biên bản.

Buổi tự đánh giá kết thúc vào hồi 17 giờ 00 phút ngày 25/5/2024.

THƯ KÝ


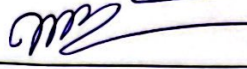
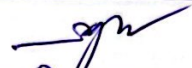
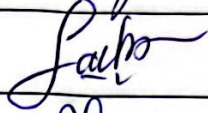

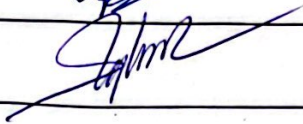





Nguyễn Thị Lan



Đào Thị Thu Hợp

CÁC THÀNH VIÊN KHÁC

Đoàn Thị Minh Dự	
Đỗ Thị Kim Oanh	
Nguyễn Thị Vân	
Lại Thị Lộc	
Vũ Quỳnh Nga	
Nguyễn Thị Thanh Hà	
Lê Thị Huân	
Phạm Thị Thanh Thảo	
Bùi Thảo Trang	

Số: 08 /BC-THNL

Ngũ Lão, ngày 28 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường
Năm học 2023-2024

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thủy Nguyên

Thực hiện công văn số 174/CV-GDĐT, ngày 04/5/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thủy Nguyên V/v hướng dẫn triển khai đánh giá mức độ CDS của các cơ sở giáo dục phổ thông;

Trường Tiểu học Ngũ Lão đã tiến hành tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định, kết quả cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo của lãnh đạo nhà trường

- Tổ chức quán triệt và triển khai đầy đủ, kịp thời đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường các văn bản chỉ đạo của các cấp về UDCNTT, CDS thông qua các cuộc họp Hội đồng sư phạm, qua trang thông tin nội bộ, Website của nhà trường.

- Xây dựng Kế hoạch số 81/KH-THNL ngày 15/10/2023 về UDCNTT và CDS năm học 2023-2024.

- Ra Quyết định số 43/QĐ-THNL ngày 10/5/2024 về việc thành lập Tổ tự đánh giá mức độ Chuyển đổi số năm học 2023-2024.

- Nhà trường đã xây dựng Kế hoạch số 43/KH-THNL ngày 10/5/2024 về triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2023- 2024. (có Kế hoạch đính kèm)

- Ra Quyết định số 49 /QĐ-THNL ngày 28/5/2024 về việc phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2023-2024; Tờ trình số 08/TTr-THNL ngày 28/5/2024 về việc đề nghị đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2023-2024.

- Xây dựng Quy chế hoạt động quản lý website; Quy chế quản lý dữ liệu và sử dụng hồ sơ số sách, sổ điểm điện tử, Học bạ điện tử, học bạ số trên hệ thống CSDL ngành thành phố Hải Phòng.

2. Quy trình tự kiểm tra, đánh giá; lưu hồ sơ, minh chứng



Nhà trường đã thực hiện theo đúng quy trình tự đánh giá như sau:

+ Ra Quyết định số 43/QĐ-THNL ngày 10/5/2024 về việc thành lập Tổ tự đánh giá mức độ Chuyển đổi số năm học 2023-2024.

+ Nhà trường đã xây dựng Kế hoạch số 43/KH-THNL ngày 10/5/2024 về triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2023- 2024

(có Kế hoạch đính kèm)

+ Tổ chức đánh giá các mức độ theo Quyết định 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. (Biên bản đánh giá)

+ Hiệu trưởng phê duyệt kết quả tự đánh giá; báo cáo kết quả đánh giá lên cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp, cập nhật kết quả tự đánh giá lên cổng thông tin điện tử của trường trước ngày 31 tháng 5 năm 2024. (Tờ trình số 08 /TTr-THNL ngày 28/5/2024 về việc đề nghị đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường)

+ Việc lưu hồ sơ, minh chứng được sắp xếp đóng quyển thành 2 bộ: lưu tại nhà trường và nộp Phòng GDĐT.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

Kết quả như sau:

- Nhóm tiêu chí I: Chuyển đổi số trong dạy, học: đạt 69/100 điểm; đáp ứng mức độ 2- Mức đáp ứng yêu cầu cơ bản về triển khai chuyển đổi số.

- Nhóm tiêu chí II: Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục: đạt 83/100 điểm; đáp ứng mức độ 3 – đáp ứng tốt các yêu cầu cơ bản và một số yếu tố nâng cao về triển khai chuyển đổi số.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

+ Nhà trường chú trọng bồi dưỡng đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Trước hết là kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày. Duy trì sử dụng hệ thống đào tạo trực tuyến (LMS) để thực hiện bồi dưỡng các mô đun theo quy định.

+ Trong quản lý giáo dục, nhà trường đã triển khai số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung từ sở GDĐT, phòng GDĐT đến nhà trường (<https://truong.haiphong.edu.vn/>). Hiện nay đã số hóa và định danh dữ liệu của

lí nhân sự, học sinh, kết quả học tập, lưu giữ kết quả học tập của học sinh, sử dụng học bạ số và thống kê, báo cáo trong toàn trường; hệ thống quản lý văn bản (<http://qlvb,hpnet.vn/>). Nhà trường đã sử dụng phần mềm quản lý tài sản (<https://qltsapp.misa.vn/>), quản lý cán bộ (<https://haiphong.qlcb.vn/>), phần mềm kế toán (<https://id.misa.vn/>), phần mềm thu (<https://emisapp.misa.vn/>), phần mềm tuyển sinh đầu cấp (<https://tuyensinhdaucap.haiphong.edu.vn/>), kho học liệu số K12online, phần mềm quản lý hồ sơ điện tử (<https://edoc.smas.edu.vn/>), quản lý đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp (<https://temis.csdl.edu.vn/>) và hầu hết cán bộ, giáo viên, nhân viên đều vận dụng hiệu quả, tích cực. Công tác thu phí không dùng tiền mặt đã được triển khai với toàn bộ GV, NV và CMHS toàn trường và bắt đầu thực hiện từ học kì 2 của năm học 2022-2023 đến nay.

+ Nhà trường đã sử dụng phần mềm quản lý trường học trên cơ sở dữ liệu ngành thành phố Hải Phòng để quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, hồ sơ học bạ, sổ điểm điện tử và học bạ số. 100% cán bộ quản lý và giáo viên được cấp tài khoản kí số và biết thực hiện kí số trên học bạ số.

+ Về nhân lực, nhà trường triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, môn Tin học được đưa vào giảng dạy bắt buộc ngay từ lớp 3 và 100% học sinh lớp 3,4 được học Tin học 01 tiết/ tuần; mô hình giáo dục STEM bước đầu giáo viên được tiếp cận, tiến tới dạy lồng ghép trong các môn học, gắn việc học của học sinh thông qua các hoạt động ứng dụng công nghệ để giải quyết các bài toán và hiện tượng trong cuộc sống.

+ Về dạy - học, 100% giáo viên toàn trường sử dụng thành thạo CNTT; tham gia, tham gia làm bài giảng điện tử e-learning có chất lượng, tham gia xây dựng ngân hàng đề, câu hỏi trắc nghiệm ...góp phần xây dựng xã hội học tập và đẩy mạnh việc học tập suốt đời.

2. Tồn tại, hạn chế

+ Số hóa, xây dựng, cập nhật học liệu số, thẩm định, chia sẻ học liệu số đòi hỏi sự đầu tư lớn về nhân lực (gồm cả nhân lực quản lý và nhân lực triển khai) cũng như tài chính để đảm bảo khai thác học liệu số đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu, tham khảo của giáo viên và học sinh. Vì vậy hiện nay vấn đề khai thác học liệu số (như sách điện tử, thư viện điện tử, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, bài giảng điện tử, phần mềm học liệu điện tử...) còn mang tính tự phát, chưa thành hệ thống, khó kiểm soát chất lượng và nội dung học tập.

+ Trình độ tin học của CBGVNV còn hạn chế nên việc thực hiện UDCNTT còn gặp nhiều khó khăn.



+ Chưa có giáo viên tin học phụ trách về CNTT nên việc ứng dụng CNTT và triển khai quản trị về hạ tầng CNTT còn hạn chế.

3. Bài học kinh nghiệm

+ Cần tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm, thông suốt về tư tưởng và quyết tâm hợp lực thực hiện chuyển đổi số trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

+ Ban giám hiệu nhà trường cần quan tâm, giám sát thường xuyên việc thực hiện các tiêu chí về mức độ chuyển đổi số để có những chỉ đạo kịp thời.

+ Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường cần trau dồi kinh nghiệm cũng như trang bị kiến thức về công nghệ thông tin để đáp ứng kịp thời cho công tác giảng dạy và quản lí hồ sơ học sinh trên phần mềm trực tuyến.

+ Quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT đồng bộ, hiện đại.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND thành phố

Chỉ đạo bổ sung nguồn nhân lực về CNTT cho các nhà trường.

2. Đối với UBND huyện

- Cần bố trí nhân lực về CNTT theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học.
- Đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ theo hướng hiện đại. Đầu tư kinh phí để xây dựng hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet cho các nhà trường.

3. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên về UDCNTT trong quản lý, chuyển đổi số và các phần mềm dạy học hiệu quả.

Trên đây là Báo cáo công tác tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2023 - 2024 của Trường Tiểu học Ngũ Lão./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- BGH, CB, GV, NV;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đào Thị Thu Hợp

Số: 49 /QĐ-THNL

Ngũ Lão, ngày 28 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ Chuyển đổi số
Trong nhà trường Năm học 2023-2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC NGŨ LÃO

Thực hiện công văn số 174/CV-GDDT, ngày 04/5/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thủy Nguyên V/v hướng dẫn triển khai đánh giá mức độ CDS của các cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 43 /QĐ-THNL ngày 10/5/2024 của trường Tiểu học Ngũ Lão về việc thành lập Tổ tự kiểm tra, đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2023-2024;

Thực hiện Kế hoạch số 43 /KH-THNL ngày 10/5/2024 của trường Tiểu học Ngũ Lão về việc triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2023-2024;

Theo đề nghị của của Tổ đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2023-2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2023- 2024 gồm điểm đánh giá ở các tiêu chí theo bộ tiêu chí kèm theo.

Điều 2. Hiệu trưởng có trách nhiệm:

1. Niêm yết công khai Quyết định phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2023- 2024;

2. Thực hiện nghiêm túc nội dung báo cáo kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2023- 2024 đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Quyết định phê duyệt kết quả đánh tự giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2023- 2024 là căn cứ để cơ quan quản lý kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Phòng GD&ĐT
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đào Thị Thu Hợp

Số: 08 /TTr-THNL

Ngũ Lão, ngày 28 tháng 5 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị Đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường Năm học 2023 - 2024

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thủy Nguyên

Thực hiện Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 25/3/2022 của UBND huyện Thủy Nguyên Kế hoạch tuyên truyền về chuyển đổi số trên địa bàn huyện Thủy Nguyên giai đoạn 2022-2025; Thực hiện công văn số 174/CV-GDDT, ngày 04/5/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thủy Nguyên V/v hướng dẫn triển khai đánh giá mức độ CDS của các cơ sở giáo dục phổ thông;

Trường Tiểu học Ngũ Lão đã tiến hành tự đánh giá, mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định.

Kết quả như sau:

- Nhóm tiêu chí I: Chuyển đổi số trong dạy, học: đạt 69/100 điểm; đáp ứng mức độ 2- Mức đáp ứng yêu cầu cơ bản về triển khai chuyển đổi số.

- Nhóm tiêu chí II: Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục: đạt 83/100 điểm; đáp ứng mức độ 3 – đáp ứng tốt các yêu cầu cơ bản và một số yếu tố nâng cao về triển khai chuyển đổi số.

(Có hồ sơ tự đánh giá, xếp loại gửi kèm)

Trường Tiểu học Ngũ Lão kính trình Phòng Giáo dục và Đào tạo xem xét, đánh giá, mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2023 - 2024, đối với Trường Tiểu học Ngũ Lão. Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- PGDDT
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG



Đào Thị Thu Hợp